

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2026/HS-ST  
Ngày 06-3-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lý Văn Ninh;

Ông Tôn Tiên Tùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2  
- Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Trọng N, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1974 tại xã T, tỉnh Lạng Sơn, căn cước công dân số: 020074004\*\*\*, cấp ngày 27 tháng 6 năm 2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội - Bộ Công an. Nơi thường trú: Thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T, sinh năm 1950 và bà La Thị P, sinh năm 1950 (đã chết); có vợ: Nông Kim H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam ngày 23-9-2025 đến nay, có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác*

- Người chứng kiến: Ông Nông Văn M, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có sở thích săn bắn, khoảng tháng 11 năm 2024, Lê Trọng N truy cập

vào mạng Facebook tìm kiếm mua súng và được tài khoản Facebook (không nhớ tên tài khoản) đăng nội dung bán súng đạn chì với giá 3.000.000đ/01 khẩu và tặng kèm theo một túi đạn. Qua trao đổi Lê Trọng N đặt mua với người này 01 khẩu súng, thống nhất trả tiền khi nhận súng. Sau đó, Lê Trọng N nhắn tin số điện thoại, địa chỉ để người này liên hệ giao súng. Cuối tháng 11 năm 2024, Lê Trọng N được người giao hàng (Shipper) đến nhà giao cho hộp hàng bên trong chứa các bộ phận của khẩu súng và đạn. Lê Trọng N lên mạng Youtube tìm hiểu và lắp ráp các bộ phận của khẩu súng hoàn chỉnh sau đó cất giấu súng, đạn trong phòng ngủ chờ mang đi săn bắn. Ngày 23-9-2025, Lê Trọng N có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt giữ.

Hồi 21 giờ 40 phút, ngày 23 tháng 9 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số: 1698/LKX-CSMT ngày 23-9-2025 về việc khám xét chỗ ở đối với Lê Trọng N, sinh ngày 23-11-1974 tại địa chỉ thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và thu giữ tại đầu giường phòng ngủ của Lê Trọng N một khẩu súng dài 92cm, thân súng bằng kim loại màu đen, tay cầm bằng gỗ màu nâu, trên thân súng có dãy chữ "AIRFORCE aiguns", phía trên thân súng có ống ngắm, phía sau súng có bình khí nén; phát hiện trên cửa sổ phòng ngủ đối diện với phòng ngủ của Lê Trọng N 01 túi nilon dạng zip có kích thước 25cm x 17cm, bên trong đựng 23 viên kim loại màu xám, dạng hình nấm, đường kính đáy 5,5mm phát hiện tại ngăn kéo tủ phòng khách của Lê Trọng N; 01 túi nilon dạng zip có kích thước 8cm x 4cm, bên trong có 10 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, qua giám định xác định là ma túy Heroin (hành vi phạm tội liên quan đến ma túy được xử lý trong vụ án khác).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã trưng cầu giám định đối với tang vật nghi là súng, đạn. Tại bản Kết luận giám định số 938/KL-KTHS ngày 22/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

"- Khẩu súng gửi giám định, trong thành phần cấu tạo có: Thân súng, bộ phận còn là linh kiện cơ bản của súng nén khí. Các linh kiện này thuộc vũ khí quân dụng theo điểm e khoản 2 điều 2 Luật số 42/2024/QH15, ngày 29/6/2024 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Hiện tại, do lượng khí nén trong bình đã hết nên khẩu súng này không thể sử dụng để bắn được.

- 23 (hai mươi ba) viên kim loại gửi giám định đều là đạn sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí; thuộc phụ lục 1 "Danh mục vũ khí quân dụng" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an".

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSLS-P2 ngày 28-01-2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Trọng N phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân

như nêu trên, bị cáo không khai báo bổ sung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trọng N phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Trọng N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định đối với 01 (một) khẩu súng dài 92cm, thân súng bằng kim loại màu đen, tay cầm bằng gỗ màu đen, trên thân súng có dãy chữ “AIRFORCE aiguns”, phía trên thân súng có gắn ống ngắm, phía sau thân súng có gắn bình khí nén, súng đã qua sử dụng và 23 (hai mươi ba) viên đạn kim loại màu xám, đường kính 5,5mm đựng trong túi nilon.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi nilon dạng túi khoá kẹp díp có kích thước 25cm x 17 cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo, kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai phạm của mình, rất ăn năn hối hận, mong được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên người chứng kiến đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên không ảnh hưởng đến phiên tòa ngày hôm nay. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định số 938/KL-KTHS

ngày 22/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó đủ căn cứ xác định: Khoảng tháng 11 năm 2024 Lê Trọng N lên mạng xã hội Facebook đặt mua khẩu súng nén và 23 viên đạn sau đó lắp ráp lại rồi cất dấu tại nhà để sẵn bán. Ngày 23-9-2025 Lê Trọng N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, thu giữ. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng do có sở thích sẵn bán nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là ông Lê Văn T được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba và có bố đẻ là ông Lê Toàn được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Tại biên bản xác minh và tại phiên tòa bị cáo khai bản thân bị cáo và vợ có đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tuy nhiên những tài sản này hiện nay vợ con bị cáo đang ở, sử dụng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) khẩu súng dài 92cm, thân súng bằng kim loại màu đen, tay cầm bằng gỗ màu đen, trên thân súng có dãy chữ “AIRFORCE aiguns”, phía trên thân súng có gắn ống ngắm, phía sau thân súng có gắn bình khí nén, súng đã qua sử dụng và 23 (hai mươi ba) viên đạn kim loại màu xám, đường kính 5,5mm đựng trong túi nilon Hội đồng xét xử tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định.

[10] Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi nilon dạng túi khoá kẹp díp có kích thước 25cm x 17 cm vì không có giá trị sử dụng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Đối với người đàn ông bán 01 (một) khẩu súng và 23 (hai mươi) viên đạn cho bị cáo Lê Trọng N, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này, không nhớ tài khoản Facebook đã rao bán. Do không có đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[12] Đối với người đã giao các linh kiện súng và đạn, bị cáo Lê Trọng N khai không biết họ tên, địa chỉ, không nhớ biển kiểm soát xe mô tô, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[13] Đối với chiếc điện thoại di động do Lê Trọng N liên lạc để mua súng, đạn. Bị cáo khai nhận đã bị rơi mất từ khoảng đầu năm 2025, không xác định được thời điểm và vị trí, do vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại trên.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn là phù hợp nên được chấp nhận.

[15] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trọng N phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Trọng N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23-9-2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Trọng N.

## 2. Về xử lý vật chứng

- Tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định đối với 01 (một) khẩu súng dài 92cm, thân súng bằng kim loại màu đen, tay cầm bằng gỗ màu đen, trên thân súng có dãy chữ “AIRFORCE aiguns”, phía trên thân súng có gắn ống ngắm, phía sau thân súng có gắn bình khí nén, súng đã qua sử dụng và 23 (hai mươi ba) viên đạn kim loại màu xám, đường kính 5,5mm đựng trong túi nilon.

*(Vật chứng trên đang được bảo quản tại Đại đội 29 kho vũ khí - đạn/Phòng Hậu cần - Kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 73/QĐ-BCH, ngày 06/11/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn về việc tạm nhập vật chứng vụ án là vũ khí, vật liệu nổ và Lệnh nhập kho số 29/LNKNB-25 ngày 06/11/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn).*

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon dạng túi khoá kẹp díp có kích thước 25cm x 17 cm.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-02-2026).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Trọng N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (phòng hồ sơ);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại TGCA tỉnh Lạng Sơn (Phân trại Tạm giam T);
- Phòng THADS khu vực 2 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thùy Linh**

